

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC NINH
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2022/DS - ST

Ngày: 14-7-2022

V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quang Minh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Xuân Đạm
2. Ông Nguyễn Văn Ri

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Anh Hùng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Như Mai Trang - Kiểm sát viên

Ngày 14 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 37/2022/TLST-DS ngày 28 tháng 4 năm 2022 về “Tranh chấp hợp đồng vay tài” sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2022/QĐXX-ST ngày 24 tháng 6 năm 2022, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà **Lê Thị H**, sinh năm: 1967 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp 6A, xã Lộc Tấn, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Lại Thế T, sinh năm 1987 (Có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Cây Chặt, xã Lộc Tấn, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

2. *Bị đơn:*

- Ông **Nguyễn Thế V**, sinh năm: 1956 (Có đơn xin vắng mặt)

- Bà **Phạm Thị N**, sinh năm: 1960 (Có đơn xin vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Tổ 4, Ấp 10, xã Lộc Thiện, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 02 tháng 3 năm 2022, đơn sửa đổi, bổ sung đơn khởi kiện đề ngày 25/5/2022 và quá trình giải quyết vụ án, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn – ông Lại Thế T trình bày:

Vào ngày 25 tháng 6 năm 2001 (âm lịch) ông Nguyễn Thế V có viết giấy gia hạn nợ và giấy gia hạn (cùng viết trên một tờ giấy) thể hiện ông Nguyễn Thế V và bà Phạm Thị N còn nợ ông Lại Thế Tuynh và bà Lê Thị H số tiền là 33.000.000 đồng và 22,5 chỉ vàng 24K, hẹn trả lần số tiền trong 02 năm và hẹn trả vàng vào tháng 3/2002. Ông Tuynh chết vào năm 2017. Sau khi ông Tuynh chết thì ông Lại Thế T khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Thế V và bà Phạm Thị N trả lại tiền và vàng đã vay của ông Tuynh và bà Hằng.

Sau khi xem xét số tiền các bên đã giao nhận cho nhau (sau khi viết giấy gia hạn nợ và giấy gia hạn), vì vậy tại Bản án số 24/2018/DSST ngày 17/9/2018, Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh xác định: “Số tiền còn lại và số vàng ông Vinh và Nhuận còn nợ ông Tuynh là 1.500.000 đồng và 11,25 chỉ vàng 24K. Số tiền còn lại và số vàng ông Vinh và Nhuận còn nợ bà Hằng là 13.500.000 đồng và 11,25 chỉ vàng 24K. Tuy nhiên, suốt quá trình giải quyết vụ án, bà Hằng không có yêu cầu gì đối với số tiền và vàng này nên Hội đồng xét xử không xem xét”.

Do thời điểm trên bà Hằng bị bệnh nên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết trong cùng vụ án trên, mặc dù Tòa án đã xác định ông Nguyễn Thế V và bà Phạm Thị N vẫn còn nợ tiền và vàng của bà Hằng, tuy nhiên cho đến nay ông Vinh và bà Nhuận vẫn không trả bất kỳ khoản tiền và vàng nào cho bà Hằng.

Vì vậy, nay bà Hằng yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh buộc ông Nguyễn Thế V và bà Phạm Thị N liên đới trả cho bà Hằng 13.500.000 đồng và 11,25 chỉ vàng 24K.

Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn – ông Nguyễn Thế V trình bày: Trước đây vợ chồng ông có vay của ông Lại Thế Tuynh (đã chết) và bà Lê Thị H số tiền 33.000.000 đồng và 22,5 chỉ vàng 24K. Theo bản án dân sự sơ thẩm số 24 ngày 17/9/2018 của Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh thì vợ chồng ông phải trả cho ông Lại Thế T (con ông Tuynh) tổng số tiền là 36.700.000 đồng. Tại thời điểm đó thì bà Lê Thị H không đến Tòa án làm việc. Ông thừa nhận là còn nợ bà Hằng 11,5 chỉ vàng 24K và 13.500.000 đồng. Ông đồng ý trả nợ cho bà Hằng mỗi tháng 2.000.000 đồng cho đến khi trả hết nợ.

Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn – bà Phạm Thị N trình bày: Bà đồng ý trả cho bà Lê Thị H 11,5 chỉ vàng 24K và 13.500.00 đồng, nhưng phải tính giá trị của 01 chỉ vàng 24K là 200.000 đồng (giá thời điểm năm 1999), trả dần hàng tháng, mỗi tháng 2.000.000 đồng cho đến khi trả hết nợ.

Phát biểu của Hội đồng Xét xử:

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và thư ký

phiên tòa kể từ ngày thụ lý vụ án cho đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng là đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn – bà Lê Thị H

+ Buộc ông Nguyễn Thế V và bà Phạm Thị N phải liên đới trả cho bà Lê Thị Hàng 11,25 chỉ vàng 24K (trị giá 57.712.500 đồng) và 13.500.000 đồng

+ Về án phí: Do bị đơn là người cao tuổi. Đề nghị miễn toàn bộ án phí cho bị đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa và ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát, nhận định:

Về tố tụng:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Căn cứ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xác định: Giữa ông Tuynh, bà Hằng với ông Vinh, bà Nhuận có thỏa thuận về việc cho vay tiền và vàng. Mặc dù thời hiệu khởi kiện tranh chấp hợp đồng đã hết, tuy nhiên quá trình giải quyết vụ án bên có nghĩa vụ đã thừa nhận toàn bộ nghĩa vụ của mình đối với người khởi kiện nên thuộc trường hợp bắt đầu lại thời hiệu khởi kiện, vì vậy, vẫn xác định quan hệ pháp luật là tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Quan hệ pháp luật trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án cấp huyện theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn cư trú tại huyện Lộc Ninh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung:

[1] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn

Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn thừa nhận: “Trước đây có vay của ông Lại Thế Tuynh (đã chết) và bà Lê Thị H số tiền 33.000.000 đồng và 22,5 chỉ vàng 24K. Theo bản án dân sự sơ thẩm số 24 ngày 17/9/2018 của Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh thì bị đơn phải trả cho ông Lại Thế T (con ông Vinh) tổng số tiền là 36.700.000 đồng. Tại thời điểm đó thì bà Lê Thị H không đến Tòa án làm việc, đồng thời bị đơn thừa nhận còn nợ bà Hằng 11,5 chỉ vàng 24K và 13.500.000 đồng. Theo khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự quy định: *“Một bên đương sự thừa nhận hoặc không phản đối những tình tiết, sự kiện, tài liệu, văn bản, kết luận của cơ quan chuyên môn mà bên đương sự kia đưa ra thì bên đương sự đó không phải chứng minh”*.

Quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn có thay đổi yêu cầu khởi kiện, yêu cầu bị đơn trả 11,25 chỉ vàng 24K và 13.500.000 đồng.

Căn cứ biên bản xác minh giá vàng vào ngày 14/7/2022 tại khu vực huyện Lộc Ninh thì 01 chỉ vàng 24K có giá là 5.130.000 đồng

Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn – bà Lê Thị H. Buộc ông Nguyễn Thế V và bà Phạm Thị N liên đới trả cho bà Lê Thị H 11,25 chỉ vàng 24K và 13.500.000 đồng. Tổng cộng thành số tiền là 71.212.500 đồng.

[2] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận toàn bộ, vì vậy bị đơn - ông Nguyễn Thế V và bà Phạm Thị N phải liên đới chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 3.560.625 đồng. Tuy nhiên, do ông Vinh và bà Nhuận là người cao tuổi, vì vậy cần miễn toàn bộ án phí cho ông Vinh và bà Nhuận

Nguyên đơn không phải chịu án phí. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lộc Ninh trả lại cho nguyên đơn – bà Lê Thị H số tiền 1.892.875 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0009810 ngày 28/4/2022.

[3] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng:

- Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271 và khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Áp dụng các Điều 298, 471, 474 và 476 Bộ luật dân sự năm 2005;
- Áp dụng Điều 157 Bộ luật dân sự năm 2015;
- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn – bà Lê Thị H

Buộc ông Nguyễn Thế V và bà Phạm Thị N liên đới trả cho bà Lê Thị H số tiền 71.212.500 đồng (Bảy mươi một triệu hai trăm mười hai ngàn năm trăm đồng)

Về nghĩa vụ chậm thi hành án: Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu người phải thi hành án không trả số tiền trên thì phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chưa thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2/ Về án phí dân sự sơ thẩm:

Miễn toàn bộ án phí cho ông Nguyễn Thế V và bà Phạm Thị N.

Bà Lê Thị H không phải chịu án phí. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lộc Ninh trả lại cho bà Lê Thị H số tiền 1.892.875 đồng (Một triệu tám trăm chín mươi hai ngàn tám trăm bảy mươi lăm đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0009810 ngày 28/4/2022.

3/ Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn và bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

“Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự”

Nội nhận:

THẨM

- TAND tạnh Bình Phồôùc;
- VKS huyềăn Loăc Ninh;
- Caùc ñõông sõi;
- THADS huyềăn Loăc Ninh;
- Lõu hoà sô.

T.M HOĂI ÑOÀNG XEÙT XÕU SÔ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Quang Minh